

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 287/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ L - Sinh năm: 1991;

HKTT: 337/67 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Huỳnh Bé N - Sinh năm: 1994;

Địa chỉ: 78/69 ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Mỹ L và ông Huỳnh Bé N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Lê Thị Mỹ L và ông Huỳnh Bé N không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2/ *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

- Bà Lê Thị Mỹ L được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi người con chung giữa bà và ông Huỳnh Bé N là Huỳnh Ngọc A - Sinh ngày: 18 tháng 01 năm 2020

(hiện đang sống chung với bà Lê Thị Mỹ L); bà Lê Thị Mỹ L không yêu cầu ông Huỳnh Bé N phải cấp dưỡng nuôi con.

- Ông Huỳnh Bé N có quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này. Trong trường hợp ông N lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì bà L có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của ông N.

- Vì lợi ích của con chung, bà Lê Thị Mỹ L, ông Huỳnh Bé N hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Khi có lý do chính đáng, bà Lê Thị Mỹ L, ông Huỳnh Bé N có thể thỏa thuận giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/ *Về tài sản, nợ*: Bà Lê Thị Mỹ L, ông Huỳnh Bé N thống nhất xác định không có tài sản, không có nợ và cũng không có ai có yêu cầu Tòa án giải quyết gì về nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét, giải quyết.

2.4/ *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Lê Thị Mỹ L nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001773 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre; bà L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bà Lê Thị Mỹ L (01 bản);
- Ông Huỳnh Bé N (01 bản);
- UBND xã B, huyện C (01 bản);
- VKSND huyện Chợ Lách (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C, tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án(01 bản), Vp(01 bản), Bp(01 bản).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyên